

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2025/HS-ST

Ngày: 08-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn H.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Th và bà Dương Thúy H.

- Thư ký phiên tòa: Bà H Thị Th - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh QN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Th - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 08 tháng 8 năm 2025, tại Tòa án nhân dân tỉnh QN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2025/TLST- HS ngày 17 tháng 6 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2025/QĐXXST-HS ngày 17/7/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 63/2025/HSST-QĐ, ngày 29/7/2025 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Minh V; Tên gọi khác: M; sinh ngày 01 tháng 7 năm 1991 tại tỉnh KT; Nơi cư trú: Thôn 6, xã ĐK, thành phố KT, tỉnh KT (nay là: thôn 6, xã IC, tỉnh QN); Căn cước công dân số: 062091005762 cấp ngày 27 tháng 6 năm 2021 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1957. Bị cáo là con thứ tám trong gia đình có 09 anh em. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2025 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2/ Trần Giang Hải H (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 26 tháng 7 năm 1985 tại tỉnh KT; Nơi cư trú: Thôn 6, xã ĐK, thành phố KT, tỉnh KT (nay là: thôn 6, xã IC, tỉnh QN). Căn cước công dân số: 062085005389 cấp ngày 27 tháng 6 năm 2021 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Sơn L (sinh năm 1955). Bị cáo là con thứ tư trong gia đình có 05 anh em. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Huyền Tr (sinh năm 1992) và có 02 con nhỏ, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 26/5/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã KT (nay là thành phố KT) xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội: “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999, theo Bản án số 29/2008/HS-ST (đã xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2025 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Minh V*: Luật sư Đinh Văn H - thuộc Văn phòng Luật sư Văn H, Đoàn Luật sư tỉnh KT (nay là Đoàn Luật sư tỉnh QN). Địa chỉ: Số 592 Nguyễn Huệ, phường QTH, thành phố KT, tỉnh KT. (nay là: 592 Nguyễn Huệ, phường KT, tỉnh QN) (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Giang Hải H*: Luật sư Tạ Văn Ngh - thuộc Văn phòng Luật sư An Nghiệp và Cộng sự, Đoàn Luật sư tỉnh KT (nay là Đoàn Luật sư tỉnh QN). Địa chỉ: Số 52 Bà Triệu, thành phố KT, tỉnh KT. (nay là: 52 Bà Triệu, phường KT, tỉnh QN) (có mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị Th; sinh năm: 1957.

Trú tại: Thôn 6, xã ĐK, thành phố KT, tỉnh KT. (nay là: thôn 6, xã IC, tỉnh QN) (có mặt).

- *Người chứng kiến*: Ông Lê Tấn H; sinh năm: 1966.

Trú tại: Thôn 6, xã ĐK, thành phố KT, tỉnh KT. (nay là thôn 6, xã IC, tỉnh QN) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 08/3/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh KT phối hợp với Công an xã ĐK, thành phố KT đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn 6, xã ĐK, thành phố KT, tỉnh KT (nay là: thôn 6, xã IC, tỉnh QN) thì phát hiện tại nhà bà Nguyễn Thị Thuận có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính ngôi nhà trên, phát hiện có một nam thanh niên đang ở trong nhà, nam thanh niên này khai nhận họ và tên là Phạm Minh V đã ném 01 (một) bì ni lông trong suốt, được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (ghi là ma túy), qua cửa sổ nhà V. Tổ công tác đã yêu cầu Phạm Minh V tự nhặt bì ni lông do V ném qua cửa sổ và yêu cầu V tự mở bì ni lông trên ra kiểm tra thì phát hiện bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, V khai nhận là ma túy đã được V mua về để sử dụng nhưng chưa hết; V đang cất giấu trong túi áo, khi thấy lực lượng Công an vào kiểm tra hành chính, V sợ quá nên đã ném qua cửa sổ. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Minh V, Trần Giang Hải H khai nhận như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/3/2025, Phạm Minh V gặp Trần Giang Hải H tại quán ăn vặt của bà Bảy (ở tại thôn 6, xã ĐK, thành phố KT, tỉnh KT), lúc này V hỏi H “có chỗ mua ma túy về sử dụng không?”, H trả lời “có”, rồi V đưa cho H số tiền 1.750.000 đồng, H điều khiển xe mô tô (của người dân tộc thiểu số chưa rõ nhân thân, lai lịch) chở V. Trên đường đi, H gọi điện thoại cho Nhỏ (chưa rõ

nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy đá về sử dụng thì Nhỏ đồng ý bán. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Nhỏ điều khiển xe mô tô (*không rõ biển số*) đến khu vực đập Tân Điền thuộc thôn 6, xã ĐK giao ma túy cho H và H đưa số tiền 1.750.000 đồng cho Nhỏ. Sau khi nhận ma túy, H và V thống nhất là chia đôi ma túy trong số ma túy đã mua, H sẽ góp số tiền 850.000 đồng để đưa cho V, nhưng H chưa có tiền nên hẹn V vài ngày nữa H sẽ đưa số tiền 850.000 đồng cho V. H giữ một nửa (1/2) số ma túy, còn lại H đưa cho V một nửa, sau đó H, V ai đi về nhà nấy. Kết quả điều tra, H khai đã sử dụng hết số ma túy nêu trên tại khu vực đập Tân Điền, còn V khai cất giấu ma túy trong người và đã sử dụng một ít, số ma túy còn lại V cất giấu trong người cho đến ngày 08/3/2025 thì bị cơ quan Công an phát hiện và bắt quả tang.

Ngày 08/3/2025, cơ quan Công an đã tiến hành kiểm tra ma túy trong người đối với Phạm Minh V, Trần Giang Hải H. Kết quả V, H đều dương tính chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 99/KL-KTHS ngày 12/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh KT (Nay là Công an tỉnh QN) kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng gửi giám định là **ma túy**, loại **Methamphetamine**, có khối lượng là **0,606 gam**.

Cáo trạng số 20/CT-VKSKT-P1 ngày 17/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KT (Nay là Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN) đã truy tố các bị cáo Phạm Minh V, Trần Giang Hải H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KT (nay là Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN) đối với các bị cáo Phạm Minh V, Trần Giang Hải H, đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố các bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Đối với bị cáo Phạm Minh V

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Minh V mức án tù 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 09/3/2025.

Đối với bị cáo Trần Giang Hải H

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Giang Hải H mức án tù 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 09/3/2025.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án và biện pháp tư pháp, đề nghị: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của Luật sư Đinh Văn Hiến là người bào chữa cho bị cáo Phạm Minh V: Thống nhất về phần tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, trở thành công dân tốt của xã hội.

Ý kiến của Luật sư Tạ Văn Nghiệp là người bào chữa cho bị cáo Trần Giang Hải H: Thống nhất về phần tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, trở thành công dân tốt của xã hội.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, thống nhất với ý kiến tranh luận của luật sư, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về đoàn tụ với gia đình và xã hội.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Minh V, Trần Giang Hải H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trước đây tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 02/3/2025, Phạm Minh V gặp và hỏi Trần Giang Hải H có chỗ nào bán ma túy thì H nói có chỗ bán, đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô chở Phạm Minh V đi đến đập Tân Điền, thuộc thôn 6, xã ĐK để mua ma túy về để sử dụng với số tiền 1.750.000 đồng. Khi có ma túy, H chia cho H, V mỗi người một nửa (1/2); do H chưa có tiền, nên nói vài ngày nữa sẽ trả lại cho V số tiền 850.000 đồng, số ma túy có được H đã sử dụng hết tại đập Tân Điền, còn V sử dụng vài lần, số ma túy còn lại V cất giấu trong túi áo. Vào ngày 08/3/2025 khi bị Công an kiểm tra hành chính, V đã vút qua cửa sổ và bị bắt quả tang, cơ quan Công an đã thu giữ và niêm phong vật

chứng theo quy định. Kết luận giám định thể hiện 01 gói ni lông là **ma túy**, loại: **Methamphetamine**, có khối lượng là: **0,606 gam**.

Như vậy, hành vi trên của các bị cáo Phạm Minh V, Trần Giang Hải H đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS. Do đó, Cáo trạng số 20/CT-VKSKT-P1 ngày 17/6/2025 của Viện kiểm sát nhân tỉnh KT (Nay là Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN) truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo Phạm Minh V là người khởi xướng và là người thực hành; còn bị cáo Trần Giang Hải H là đồng phạm với vai trò là người thực hành. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo biết rõ: Ma túy là chất độc dược, có khả năng gây nghiện, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng của người sử dụng, nên những hành vi như mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép loại chất này bị pháp luật nghiêm cấm tuyệt đối. Nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Tội phạm về ma túy là một trong những tội phạm có khả năng làm nảy sinh ra nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhằm thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong tình hình loại tội phạm liên quan đến các chất ma túy đang có chiều hướng ngày càng gia tăng như hiện nay.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo:

[5.1] Về nhân thân: Bị cáo Phạm Minh V có nhân thân tốt. Bị cáo Trần Giang Hải H có nhân thân xấu, năm 2008 đã bị Tòa án nhân dân thành phố KT xử phạt về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”

[5.2] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã tiến hành thu giữ:

- 01 (một) bì ni lông trong suốt; 01 (một) phong bì đựng mẫu vật gửi giám định và mẫu vật gửi giám định sau khi đã sử dụng một phần mẫu vật để giám định, còn lại bao nhiêu hoàn trả lại hết cho Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSMT) - Công an tỉnh KT. Mẫu vật còn lại được đựng trong 01 (một) bì ni lông, có khối lượng đã trừ bì là 0,601 gam ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KT PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 99/KL-KTHS” mặt sau có các dấu hình tròn có nội dung

“*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ * CÔNG AN TỈNH KT” và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) bình nhựa có nắp màu đen; 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu, có bầu hở; 01 (một) ống hút;

Xét thấy, các vật chứng trên đều là vật cấm lưu hành, cấm sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7]. Về những vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo (kết quả xét nghiệm dương tính với chất ma túy) Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi bị cáo số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*). Đến nay, các bị cáo đều đã nộp đủ.

Đối với đối tượng tên Nhỏ là người đã bán ma túy cho V, H: các bị cáo chỉ biết nhà Nhỏ ở tại phường Thống Nhất, thành phố KT, tỉnh KT (nay là phường KT, tỉnh QN). Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được đối tượng tên Nhỏ, nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh nếu có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Nguyễn Thị Thuận khi V sử dụng và cất giấu ma túy trong nhà, bà Thuận hoàn toàn không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là đúng quy định.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Minh V, Trần Giang Hải H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo **Phạm Minh V 17 (mười bảy) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/3/2025.

- Xử phạt bị cáo **Trần Giang Hải H 15 (mười lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/3/2025.

2. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì ni lông trong suốt; 01 (một) phong bì đựng mẫu vật gửi giám định và mẫu vật gửi giám định sau khi đã sử dụng một phần mẫu vật để giám định, còn lại bao nhiêu hoàn trả lại hết cho Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSMT) - Công an tỉnh KT. Mẫu vật còn lại được đựng trong 01 (một) bì ni lông, có khối lượng đã trừ bì là 0,601 gam ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KT PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 99/KL-KTHS” mặt sau có các dấu hình tròn có nội dung “*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ * CÔNG AN TỈNH KT” và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) bình nhựa có nắp màu đen; 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong một đầu, có bầu hở; 01 (một) ống hút;
(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 23/6/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh KT và Cục THADS tỉnh KT).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Buộc hai bị cáo Phạm Minh V, Trần Giang Hải H mỗi bị cáo phải nộp **200.000đ** (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/8/2025), các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận

- Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Đà Nẵng;
- Vụ Giám đốc Kiểm tra I, TAND tối cao
- Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh QN;
- Cơ quan CSĐTCA tỉnh QN;
- Phòng THAHSCA tỉnh QN;
- THADS tỉnh QN;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh QN;
- Bị cáo;
- Người có QL và NVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn H

